

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tin	
							M.đề	Ký
1	110004	Trần Tạ Minh	An	Nam	11/11/2009	11A4		
2	110005	Đinh Phương	Anh	Nữ	12/11/2009	11A6		
3	110006	Đoàn Thị Kiều	Anh	Nữ	21/03/2009	11A6		
4	110007	Đỗ Ngọc Hoàng	Anh	Nam	03/07/2008	11A6		
5	110009	Lê Hoàng	Anh	Nam	04/06/2009	11A5		
6	110010	Lê Như Đức	Anh	Nam	11/08/2009	11A6		
7	110012	Nguyễn Đức	Anh	Nam	12/12/2009	11A6		
8	110015	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	01/06/2009	11A6		
9	110020	Nguyễn Vương Quỳnh	Anh	Nữ	25/07/2009	11A5		
10	110023	Trần Ngọc	Anh	Nữ	27/12/2009	11A4		
11	110024	Trịnh Trần Trang	Anh	Nữ	05/07/2009	11A5		
12	110028	Nguyễn Thị Mỹ	Ánh	Nữ	31/10/2008	11A6		
13	110038	Phan Trần Gia	Bảo	Nam	26/03/2009	11A5		
14	110039	Lê Thị Ngọc	Bích	Nữ	14/09/2009	11A5		
15	110042	Lê Ngọc Thùy	Chi	Nữ	28/10/2009	11A6		
16	110043	Nguyễn Hoàng Lan	Chi	Nữ	10/08/2009	11A6		
17	110049	Đỗ Thành	Danh	Nam	18/04/2008	11A5		
18	110055	Lê Bá	Dũng	Nam	04/10/2009	11A4		
19	110057	Nguyễn Quốc	Dũng	Nam	10/03/2009	11A6		
20	110058	Lê Văn	Duy	Nam	11/06/2009	11A4		
21	110060	Nguyễn Phan Anh	Duy	Nam	27/02/2008	11A4		
22	110061	Phạm Đào Minh	Duy	Nam	06/12/2009	11A5		
23	110062	Phạm Quốc	Duy	Nam	27/07/2008	11A4		
24	110064	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/06/2009	11A6		
25	110065	Phạm Thị	Duyên	Nữ	27/12/2008	11A4		

Danh sách này có 25 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 28 tháng 10 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tin	
							M.đề	Ký
1	110066	Chu Văn Tiến	Dương	Nam	15/01/2009	11A6		
2	110073	Dương Thành	Đạt	Nam	24/11/2009	11A6		
3	110080	Nguyễn Minh	Đăng	Nam	03/02/2009	11A4		
4	110082	Lê Anh	Đức	Nam	14/09/2009	11A4		
5	110085	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	Nữ	06/01/2009	11A4		
6	110088	Trần Thu	Hà	Nữ	21/01/2009	11A5		
7	110091	Hoàng Công	Hào	Nam	30/08/2009	11A4		
8	110094	Vũ Chấn	Hào	Nam	05/05/2008	11A4		
9	110096	Lê Thị Thu	Hằng	Nữ	26/11/2009	11A4		
10	110097	Lê Ngọc	Hân	Nữ	01/12/2009	11A4		
11	110103	Đinh Quang	Hiếu	Nam	29/10/2008	11A6		
12	110106	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	24/06/2009	11A5		
13	110113	Nguyễn Trần Vinh	Huy	Nam	05/05/2009	11A5		
14	110118	Bùi Thị Ngọc	Huyền	Nữ	19/06/2009	11A4		
15	110122	Nguyễn Hùng	Hưng	Nam	16/04/2009	11A5		
16	110125	Vũ Tiến	Hưng	Nam	25/01/2009	11A6		
17	110129	Trần Văn	Hữu	Nam	06/04/2009	11A5		
18	110130	Chế Quang	Kha	Nam	02/12/2009	11A4		
19	110134	Phạm Anh	Khôi	Nam	28/02/2009	11A4		
20	110135	Mai Thế	Kiên	Nam	23/08/2009	11A4		
21	110142	Đoàn Phương	Lam	Nữ	06/07/2008	11A4		
22	110143	Trịnh Phương	Lan	Nữ	28/11/2009	11A6		
23	110147	Đặng Ngọc	Linh	Nữ	03/11/2008	11A5		
24	110148	Lê Khánh	Linh	Nữ	26/11/2009	11A5		
25	110149	Lê Thị Khánh	Linh	Nữ	21/04/2009	11A4		

Danh sách này có 25 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 28 tháng 10 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1_KHỐI 11
Khóa ngày: 03/11/2025

TỜ THU BÀI
Phòng 13 - Môn Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tin	
							M.đề	Ký
1	110151	Lê Thị Phương	Linh	Nữ	16/03/2009	11A5		
2	110154	Nguyễn Hồng Nhất	Linh	Nữ	15/08/2009	11A6		
3	110155	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	Nữ	26/09/2007	11A5		
4	110156	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	27/06/2009	11A4		
5	110158	Phạm Hà Khánh	Linh	Nữ	13/12/2009	11A5		
6	110160	Trịnh Thị Hà	Linh	Nữ	06/12/2008	11A4		
7	110161	Cao Phi	Long	Nam	29/06/2008	11A5		
8	110162	Lê Xuân Thành	Long	Nam	26/10/2009	11A6		
9	110164	Phan Hạo	Long	Nam	12/11/2009	11A4		
10	110170	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	25/06/2009	11A5		
11	110171	Cù Thị Thanh	Mai	Nữ	06/06/2009	11A4		
12	110172	Nguyễn Thị Hoàng	Mai	Nữ	12/11/2007	11A5		
13	110173	Thái Phương	Mai	Nữ	28/11/2008	11A5		
14	110175	Phạm Văn	Mạnh	Nam	11/02/2008	11A6		
15	110178	Võ Bá	Minh	Nam	26/07/2009	11A6		
16	110180	Ngô Hải	My	Nữ	12/05/2008	11A4		
17	110184	Nguyễn Lê Bảo	Nam	Nam	21/01/2009	11A6		
18	110186	Trần Nguyễn Hải	Nam	Nam	16/12/2008	11A4		
19	110188	Trịnh Lê Thanh	Nga	Nữ	01/10/2008	11A6		
20	110192	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	22/12/2009	11A5		
21	110200	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	Nữ	20/09/2009	11A6		
22	110203	Nguyễn Phan Như	Ngọc	Nữ	02/11/2009	11A4		
23	110209	Phan Thị Thanh	Ngọc	Nữ	06/09/2009	11A6		
24	110212	Đỗ Thị Hồng	Nguyễn	Nữ	20/06/2009	11A5		
25	110214	Thoong Hiếu	Nguyệt	Nữ	04/05/2009	11A5		
26	110215	Lê Nhật	Nhân	Nam	15/09/2008	11A6		

Danh sách này có 26 học sinh

Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....

Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 28 tháng 10 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tin	
							M.đề	Ký
1	110219	Kiều Thị Yến	Nhi	Nữ	29/04/2007	11A6		
2	110223	Lư Ngọc	Nhi	Nữ	06/08/2008	11A5		
3	110225	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	27/09/2009	11A5		
4	110228	Phan Ngọc Uyên	Nhi	Nữ	10/12/2008	11A6		
5	110230	Trịnh Trần Yến	Nhi	Nữ	21/07/2009	11A4		
6	110231	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	19/11/2009	11A4		
7	110239	Trần Ngọc	Như	Nữ	02/09/2009	11A6		
8	110249	Hồ Trọng	Phúc	Nam	22/06/2008	11A4		
9	110250	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	12/12/2008	11A6		
10	110252	Trần Hoàng	Phúc	Nam	21/01/2008	11A4		
11	110255	Gíp Kim	Phương	Nữ	02/08/2009	11A5		
12	110257	Nguyễn Ngọc Thu	Phương	Nữ	28/02/2009	11A5		
13	110259	Trần Thị Hà	Phương	Nữ	18/04/2008	11A6		
14	110261	Nguyễn Minh	Quang	Nam	04/12/2009	11A6		
15	110266	Nguyễn Ái	Quyết	Nam	07/07/2008	11A5		
16	110268	Đỗ Hoàng	Son	Nam	04/12/2009	11A6		
17	110272	Nguyễn Xuân	Tâm	Nam	05/03/2009	11A5		
18	110274	Dương Châu Phước	Tân	Nam	18/08/2009	11A5		
19	110277	Đỗ Minh	Thành	Nam	31/12/2009	11A6		
20	110278	Lê Nhật	Thành	Nam	07/08/2009	11A4		
21	110283	Vũ Đình	Thắng	Nam	07/09/2009	11A4		
22	110286	Nguyễn Khánh	Thiên	Nam	03/02/2009	11A6		
23	110291	Đoàn Huy	Thông	Nam	15/03/2008	11A4		
24	110294	Nguyễn Hữu	Thuận	Nam	04/07/2008	11A5		
25	110295	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	04/04/2008	11A5		
26	110296	Phạm Đình	Thuận	Nam	15/11/2009	11A5		

Danh sách này có 26 học sinh

Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....

Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 28 tháng 10 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tin	
							M.đề	Ký
1	110298	Thái Thị Thanh	Thùy	Nữ	21/08/2009	11A6		
2	110300	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	20/03/2008	11A4		
3	110301	Đoàn Dương Minh	Thư	Nữ	01/01/2009	11A6		
4	110306	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	11/01/2009	11A6		
5	110307	Văn Thị Anh	Thư	Nữ	11/10/2008	11A6		
6	110309	Nguyễn Thị Thảo	Thy	Nữ	08/01/2009	11A6		
7	110320	Nguyễn Thị Phương	Trà	Nữ	28/02/2009	11A4		
8	110321	Đinh Thị Quỳnh	Trang	Nữ	17/09/2009	11A4		
9	110323	Nguyễn Ngọc Yến	Trang	Nữ	28/07/2009	11A4		
10	110327	Vũ Thị Thu	Trang	Nữ	03/04/2009	11A4		
11	110331	Phạm Ngọc	Trâm	Nữ	10/10/2007	11A5		
12	110335	Nguyễn Minh	Triết	Nam	26/06/2008	11A5		
13	110339	Trương Hoàng	Trọng	Nam	19/08/2009	11A5		
14	110340	Bùi Thị Thanh	Trúc	Nữ	16/12/2009	11A6		
15	110345	Cao Văn Bảo	Trung	Nam	30/10/2009	11A5		
16	110346	Lê Quốc	Trường	Nam	23/07/2009	11A4		
17	110347	Hoàng Bảo	Tú	Nữ	22/03/2008	11A5		
18	110349	Nguyễn Tuấn	Tú	Nam	13/08/2008	11A6		
19	110352	Nguyễn Đức	Tuấn	Nam	28/02/2008	11A5		
20	110353	Phan Hoàng	Tuấn	Nam	18/07/2008	11A6		
21	110370	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	27/02/2008	11A4		
22	110372	Nguyễn Trần Phương	Vy	Nữ	20/02/2009	11A5		
23	110373	Trần Ngọc Bảo	Vy	Nữ	05/11/2009	11A5		
24	110374	Trần Tường	Vy	Nữ	10/04/2009	11A4		
25	110375	Vũ Hà Tường	Vy	Nữ	11/07/2009	11A5		
26	110379	Đinh Thị Hải	Yến	Nữ	10/03/2009	11A6		

Danh sách này có 26 học sinh

Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....

Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 28 tháng 10 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG